

Số: 20 /KH-HĐPH

Hưng Yên, ngày 18 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028 trên địa bàn thành phố Hưng Yên

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-HĐPH ngày 16/01/2023 của Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (PBGDPL) về thực hiện Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (Đề án), Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam và Kế hoạch số 01/KH-HĐPH ngày 16/01/2023 của Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh về thực hiện Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò của công tác truyền thông về quyền con người ở Việt Nam; phát huy vai trò chủ động, tích cực phối hợp trong tổ chức và triển khai công tác truyền thông về quyền con người đạt hiệu quả, chất lượng.

2. Yêu cầu

a) Các hoạt động triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án và yêu cầu thực tiễn, đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, hiệu quả phù hợp với các đối tượng.

b) Xác định rõ thời gian thực hiện, trách nhiệm cụ thể của cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện kế hoạch; tăng cường lòng ghép, triển khai thực hiện Đề án với nhiệm vụ PBGDPL hàng năm; các chương trình, đề án, kế hoạch đang được thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Pháp luật quốc tế về quyền con người, trong đó đặc biệt quan tâm tới 07 công ước quốc tế cơ bản về quyền con người mà Việt Nam là thành viên gồm Công ước về các Quyền Dân sự và Chính trị; Công ước về các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa; Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc; Công ước về Quyền



Trẻ em; Công ước về Quyền của Người khuyết tật; Công ước Chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; kinh nghiệm quốc tế về đảm bảo và thúc đẩy quyền con người.

2. Các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước Việt Nam về quyền con người; kết quả triển khai thực thi các cam kết quốc tế về quyền con người, các cam kết quốc tế song phương và đa phương mà Việt Nam là thành viên hoặc có kế hoạch gia nhập.

3. Tình hình, nỗ lực và thành tựu bảo đảm quyền con người trên các lĩnh vực, trong đó có công tác xóa đói, giảm nghèo, chăm lo đời sống của người dân, các đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương để không ai bị bỏ lại phía sau; những đánh giá, nhận định tích cực của dư luận, truyền thông quốc tế về kết quả công tác bảo đảm và phát triển quyền con người của Việt Nam. Các thông tin tích cực, đề cao các giá trị đạo đức, hướng thiện, lối sống nhân văn, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, lòng yêu nước, tự hào dân tộc.

4. Các vụ việc, các đối tượng trong nước và nước ngoài, các hành vi lợi dụng các quyền tự do, dân chủ, quyền con người để vi phạm pháp luật, phương hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, hình ảnh, uy tín quốc tế của Việt Nam; các ưu tiên trong đối ngoại về quyền con người của Việt Nam

III. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2023-2028; ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án

Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thành phố; UBND các phường, xã.

Thời gian thực hiện:

- Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2023-2028: Quý I/2023
- Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án: Hàng năm.

b) Báo cáo kết quả thực hiện Đề án

Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thành phố; UBND các phường, xã.

Thời gian thực hiện: Hàng năm và theo yêu cầu sơ kết, tổng kết Đề án.

2. Biên soạn, in ấn tài liệu truyền thông, PBGDPL về quyền con người cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thành phố; UBND các phường, xã.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Tổ chức hội nghị tập huấn, lồng ghép tập huấn về quyền con người, trọng tâm là Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị

Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị thành phố; UBND các phường, xã.

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Thực hiện truyền thông, phổ biến về quyền con người trên phương tiện thông tin đại chúng

Đẩy mạnh phổ biến các nội dung của Đề án trên Đài truyền thanh thành phố và hệ thống loa truyền thanh phường, xã. Phát hành, đăng tải trên trang thông tin điện tử tài liệu về quyền con người. Tổ chức tuyên truyền lưu động thông qua hình thức triển lãm tranh, ảnh tư liệu, tranh cổ động về quyền con người.

Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Tư pháp, Trung tâm văn hóa và Truyền thanh thành phố

Đơn vị phối hợp: phòng, ban, đơn vị thành phố có liên quan; UBND các phường, xã.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và được bố trí trong dự toán ngân sách thường xuyên hàng năm của các đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ việc triển khai Kế hoạch thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

a) Phòng Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin, các đơn vị có liên quan tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp và Sở Thông tin và Truyền thông.

Chủ trì công tác PBGDPL về quyền con người; xây dựng nội dung tuyên truyền liên quan Công ước về các Quyền Dân sự và Chính trị, Công ước Chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người.

b) Phòng Văn hóa - Thông tin: Chủ động truyền thông về quyền con người trong Chính phủ số; chú trọng truyền thông về quyền con người, quyền trẻ em trên không gian mạng; hướng dẫn hệ thống truyền thanh cơ sở bố trí thời lượng phù hợp để tuyên truyền, phổ biến nội dung liên quan đến Đề án.



c) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Truyền thông, phổ biến các quy định liên quan Công ước về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; Công ước về Quyền Trẻ em; Công ước về Quyền của Người khuyết tật; Công ước về Lao động di cư và gia đình họ, các Công ước của Tổ chức Lao động quốc tế về quyền lao động và các điều khoản liên quan đến quyền của lao động trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên.

d) Phòng Tài chính - Kế hoạch: Thực hiện, truyền thông, phổ biến các quy định liên quan Công ước về các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hoá.

đ) Phòng Kinh tế: Truyền thông, phổ biến các quy định về các cam kết liên quan đến quyền con người trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam đã hoặc có kế hoạch tham gia.

e) Phòng Nội vụ: Phổ biến các quy định liên quan đảm bảo các quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và các nhóm quyền khác theo chức năng, nhiệm vụ.

g) Công an thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố: Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông, PBGDPL nội dung Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình, lựa chọn hình thức, biện pháp phù hợp tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phát hiện, tổ chức các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng không gian mạng xuyên tạc tình hình, vi phạm pháp luật Việt Nam, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch về quyền con người.

h) Ban Tuyên giáo Thành ủy định hướng cho Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Tư pháp và các đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu, hướng dẫn tuyên truyền về công tác quyền con người; tăng cường truyền thông theo các nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

i) Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh thành phố: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án trên các chuyên mục PBGDPL.

k) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, hội viên của tổ chức mình và nhân dân, nâng cao hiểu biết về nội dung cơ bản của Đề án để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tăng cường giám sát việc thực hiện Đề án để phát hiện các hành vi vi phạm, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan các nội dung Đề án.

l) Các phòng, ban, đơn vị thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phổ biến nội dung của Kế hoạch đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với những hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

k) UBND các phường, xã: Có trách nhiệm xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

2. Chế độ báo cáo

Các đơn vị tổng hợp kết quả thực hiện hàng năm trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gửi về UBND thành phố (qua Phòng Tư pháp) trước ngày 10/11.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Hội đồng phối hợp PBDPL thành phố, UBND thành phố xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các phòng, ban, đơn vị thành phố;
- Công an thành phố;
- Tòa án nhân dân thành phố;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT. ↗

**TM. HỘI ĐỒNG PHPGDPL THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Bùi Tuấn Anh**

